TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 573/2019/QĐST- HNGĐ	*TH, ngày 17 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số : 759/2019/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 09 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th,sinh năm 1992

Trú tại: Xóm Phúc Hòa, xã Thịnh Đức, TP.TH, tỉnh TH

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Tr, sinh năm 1983

Trú tại: Xóm Phúc Hòa, xã Thịnh Đức, TP.TH, tỉnh TH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc Thuận tình ly hôn và thoả Thận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Thận tình ly hôn giữa **:** Chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Văn Tr
2. Công nhận sự thoả Thận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hoàng Văn Tr đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nhất trí Thận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Th và anh Tr thỏa Thận , chị Th trực tiếp nuôi con chung Hoàng Trọng Ng, sinh ngày 19/01/2013; anh Tr trực tiếp nuôi con chung Hoàng

Ngọc A, sinh ngày 04/12/2014 cho đến khi con trường thành(18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Đôi bên có quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa Thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và số nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Th tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm , được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai Th số 0002206 ngày 17/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP TN;
- THADS TPTN;
- UBND phường ;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố TN;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.